**UBND PHƯỜNG TAM HIỆP**

**Trường Đại học Đồng Nai**

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 30**

*Ngày 28 tháng 09 năm 2025 – Lớp 4*

*Nhóm sinh viên thực hiện: Nhóm 8 – Lớp GDTH BK14*

**MÔN: TOÁN – LỚP 4**

**BÀI 67: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ?**

 **( Tiết 1 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

* Phẩm chất nhân ái: có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* Phẩm chất chăm chỉ: chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.
* Phẩm chất trách nhiệm: giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực Tự chủ và tự học: Tự giác tham gia các hoạt động nhóm; Chủ động quan sát và hoàn thành nội dung bài học.

- Năng lực Giao tiếp và hợp tác: Trình bày được ý kiến cá nhân trước lớp. Phối hợp với các bạn trong nhóm để thực hiện các hoạt động nhóm, báo cáo kết quả trước lớp.

- Năng lực Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nêu ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết bài tập.

**b. Năng lực đặc thù**

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: HS viết và xác định được tử số và mẫu số của phân số, thực hiện được việc rút gọn phân số, quy đồng mẫu số các phân số, so sánh phân số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** phiếu bài tập, bảng phụ, bảng nhóm, cờ, quà để thưởng cho HS.

**2. Học sinh:** bảng con, phấn, bút, vở, sách giáo khoa môn toán (Chân trời sáng tạo) - lớp 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động****- Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.**- Cách thực hiện:** |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *“Tôi bảo”* và yêu cầu các bạn làm bảng con theo nội dung GV giao+ Viết một phân số lớn hơn 1 ( Vì sao phân số bạn vừa viết lớn hơn 1? )+ Viết một phân số bé hơn 1 ( Vì sao phân số bạn vừa viết *bé* hơn 1? ).+ Hãy rút gọn phân số $\frac{12}{15}$ - GV tổng kết trò chơi- GV giới thiệu bài “Em làm được gì?” | - HS quan sát lắng nghe trò chơi + HS thực hiện yêu cầu  + HS thực hiện yêu cầu + HS thực hiện yêu cầu- HS lắng nghe- HS nhắc lại tên bài học |
| **2. Hoạt động luyện tập****Mục tiêu:** HS viết và xác định được tử số và mẫu số của phân số, thực hiện được việc rút gọn phân số, quy đồng mẫu số các phân số, so sánh phân số.**Cách thực hiện:** Cá nhân - nhóm - lớp |
| **a) Bài tập 1: Thực hiện yêu cầu**- GV yêu cầu các nhóm trưởng phát phiếu học tập số 1 cho các nhóm. - GV yêu cầu các nhóm trưởng làm theo nhiệm vụ trong phiếu dành cho nhóm trưởng:*\* Nhóm trưởng 1:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số *năm phần ba, ba phần năm.*- Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.*\* Nhóm trưởng 2:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số *sáu phần bảy, bảy phần sáu.**-* Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.*\* Nhóm trưởng 3:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số *bảy phần tám, tám phần bảy.**-*  Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.*\* Nhóm trưởng 4:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số chín phần hai, hai phần chín.- Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.*\* Nhóm trưởng 5:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số ba phần mười, mười phần ba. - Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.*\* Nhóm trưởng 6:*- Em hãy đọc cho các bạn viết các phân số hai phần ba, ba phần hai.- Hỏi các bạn về ý nghĩa của tử số và mẫu số.- Em hãy hỏi bạn trong 2 phân số trên, phân số nào bé hơn 1? Phân số nào lớn hơn 1?- Hãy yêu cầu bạn so sánh hai phân số vừa viết.- GV yêu cầu cả lớp hoàn thành phiếu bài tập sau: **Phiếu bài tập số 1** **1. Em hãy viết phân số mà bạn nhóm trưởng đọc.**Phân số : ……… Phân số :………………Tử số: ………….Tử số: …………………Mẫu số: ………...Mẫu số: …………… **2. Chia sẻ với bạn trong nhóm.**- GV theo dõi các nhóm làm việc.- GV yêu cầu vài nhóm báo cáo kết quả làm việc.- GV đánh giá, nhận xét.**b) Bài tập 2: Rút gọn phân số**- GV yêu cầu nhóm trưởng phát phiếu học tập số 2, yêu cầu cá nhân hoàn thành phiếu. **Phiếu bài tập số 2** **1. Rút gọn các phân số.**  $\frac{18}{16}=$ ............. $\frac{21}{9}=$ ..........  $\frac{50}{45}=$ .......... $\frac{40}{100}$=.............  $\frac{42}{54}$ =............. $\frac{49}{70}$ =...............  **2. Chia sẻ với bạn trong nhóm.**- GV yêu cầu vài HS chia sẻ kết quá, cách làm.- GV chốt đáp án $\frac{18 }{16} $*=* $\frac{18:2}{16:2}=\frac{9}{8} ; \frac{21 }{9} $*=* $\frac{21:3}{9:3}=\frac{7}{3}$$\frac{50 }{45} $*=* $\frac{50:5}{45:5}=\frac{10}{9} ; \frac{40 }{100} $*=* $\frac{40:20}{100:20}=\frac{2}{5}$ $\frac{42 }{54} $*=* $\frac{42:6}{54:6}=\frac{7}{9} ; \frac{49 }{70} $*=* $\frac{49:7}{70:7}=\frac{7}{10}$- GV đánh giá, nhận xét**c) Bài tập 3: Quy đồng mẫu số các phân số**- GV yêu cầu đọc đề bài- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng phụ- GV theo dõi giúp đỡ HS- GV yêu cầu HS làm bảng phụ trình bày cách làm, HS còn lại đánh giá, so sánh - GV chấm bài, nhận xét, đánh giá**d) Bài tập 4: Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn**- GV tổ chức trò chơi “ Những nhà toán học tài ba” thi đua các nhóm, nhóm làm xong trước sẽ phất cờ báo hiệu và nếu có kết quả đúng sẽ nhận được phần thưởng lớn nhất, các nhóm chậm thời gian sẽ được phần thưởng nhỏ hơn, nhóm làm sai không được thưởng.- GV phát cho nhóm trưởng thẻ ghi các phân số và bảng nhóm.- GV yêu cầu mỗi cá nhân của nhóm sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn vào vở nháp.- GV yêu các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả trong nhóm. (Sắp xếp kết quả vào bảng cài.)+ Nhóm 1, 2, 3 câu a: $\frac{2}{3}; \frac{1}{2}; \frac{11}{18}; \frac{5}{9}$+ Nhóm 4, 5, 6 câu b: $\frac{5}{3}; \frac{1}{3}$; 1; $\frac{1}{6}$- GV yêu cầu các nhóm gắn bảng nhóm lên bảng lớp- GV yêu cầu vài nhóm chia sẻ kết quả và đánh giá bài của các nhóm.- GV tổng kết trò chơi, phát thưởng.- GV nhận xét, khen ngợi, sửa chữa tiết học. | - Các nhóm trưởng phát phiếu học tập số 1 cho nhóm mình.- Các nhóm trưởng làm theo nhiệm vụ trong phiếu. - Nhóm trưởng 1 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ. - Nhóm trưởng 2 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ.- Nhóm trưởng 3 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ. - Nhóm trưởng 4 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ.- Nhóm trưởng 5 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ.  - Nhóm trưởng 6 làm theo yêu cầu, thành viên nhóm làm theo nhiệm vụ.- HS hoàn thành vào phiếu. - HS làm việc nhóm.- HS báo cáo kết quả. - HS lắng nghe.- Nhóm trưởng phát phiếu học tập số 2 cho nhóm, cá nhân hoàn thành phiếu. - HS nêu đáp án, chia sẻ cách làm.  - HS kiểm tra, đối chiếu kết quả. - HS lắng nghe - HS đọc đề bài- HS làm bài  - Cả lớp so sánh, đánh giá bài làm của bạn - HS lắng nghe - HS chú ý lắng nghe  - Các nhóm trưởng nhận thẻ ghi  - HS làm nhiệm vụ- Các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả - Các nhóm làm bài  - HS gắn bảng nhóm lên bảng - HS cử người đại diện chia sẻ cách làm bài, kết quả - HS lắng nghe, nhận thưởng- HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **3. Hoạt động nối tiếp****- Mục tiêu:**­+ HS ghi nhớ chuẩn bị bài cho tiết học sau**- Cách tiến hành** |
| - GV dặn dò HS về nhà hoàn thành bài tập vào vở, ôn tập và xem trước bài mới | - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung**